

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-PT

Ngày: 29-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/TLPT-HS ngày 04/6/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị H, do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1976; nơi sinh: Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT và cư trú: Số 13/1 thôn 8, xã TC, huyện Di Linh, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 09/12; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1954; con bà: Lương Thị D, sinh năm 1956 (đã chết); chồng: Lê Văn D, sinh năm 1973 và có 04 người con, con lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2015, hiện chồng và con bị cáo trú tại: Số 13/1 thôn 8, xã TC, huyện Di Linh, Lâm Đồng; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại tại số 13/1 thôn 8, xã TC, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Có mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:***

Người bị hại: Đoàn Văn H (tên gọi khác: Đại), sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 116 HV, thị trấn DL, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Đoàn Văn H: Bà Vũ Thị G, sinh năm: 1969 (mẹ của H); địa chỉ: Số 116 HV, thị trấn DL, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 25/3/2020, ông Lê Văn D (sinh năm 1973, trú tại: Thôn 8, xã TC, huyện Di Linh) có nhờ K' Brói (sinh năm 1996, trú tại: Thôn Lang Bang, xã Sơn Điền, huyện Di Linh) cùng Đoàn Văn H (sinh năm 1992, trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh) phụ chở cây để làm cầu đi lại qua vườn cà phê của nhà ông D tại xã Gia Bắc, huyện Di Linh. Sau khi làm cầu xong cùng về chòi của ông để ăn nhậu. Quá trình ngồi nhậu Đoàn Văn H có cấn vào tay con trai của ông D tên Lê Văn Thành (sinh năm 2015) làm Thành kêu đau và la khóc. Thấy vậy, ông D dùng tay tát vào mặt Hoàng, sau khi được can ngăn thì mọi người lại tiếp tục ngồi nhậu. Được một lúc thì giữa ông D và H lại xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. H có hành vi chửi bới, thách thức và làm vỡ chén, ly đang ăn cơm. Do bức tức nên Nguyễn Thị H lấy 01 cây gậy gỗ nhặt được ở bên hông nhà đánh trúng vào vùng đầu của Đoàn Văn H gây thương tích bị máu tụ ngoài màng cứng thái dương. H được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện II Lâm Đồng đến ngày 06/4/2020 thì xuất viện. Ngày 15/4/2020, H tiếp tục đi điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 20/4/2020 thì xuất viện. Quá trình điều tra H còn khai nhận khi xảy ra xô sát đánh nhau H bị hư hỏng 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi note 5, tuy nhiên không có cơ sở để xác định nguyên nhân dẫn đến sự hư hỏng trên.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 115/2020/TgT ngày 10/7/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: Đoàn Văn H bị khuyết sọ 11x 7cm, sọ mở 23 cm, 02 sọ dẫn lưu mỗi sọ 01 cm, tổn thương do vật tày gây nên. Được xác định tỷ lệ thương tật 34%.

Quá trình điều tra bị hại Đoàn Văn H yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 436.000.000đ nhưng tại phiên tòa người bị hại thay đổi yêu cầu bồi thường theo bản liệt kê chi phí đề ngày 15/4/2021 và trình bày tại phiên tòa gồm các yêu cầu bồi thường cụ thể như sau:

+ Tiền thuê xe taxi ngày 25/3/2020 đi từ xã Sơn Điền về Trung tâm y tế huyện Di Linh để đưa H đi cấp cứu là 500.000đ; tiền xe taxi từ Trung tâm y tế huyện Di Linh đến Bệnh viện II Lâm Đồng đưa Hoàng đi chuyển viện là 500.000đ; tiền thuê xe taxi chở từ nhà số 116 Hùng Vương, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng đi tái khám ở Bệnh viện II Lâm Đồng là 500.000đ; Ngày 15/4/2020 tiền thuê xe ô tô chở đi cấp cứu từ Trung tâm y tế huyện Di Linh đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh 3.200.000đ; tiền thuê xe ô tô chở người chăm sóc bị hại Hoàng đi từ Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí

Minh về nhà tại huyện Di Linh, Lâm Đồng trong mùa dịch Covid 19 là 2.000.000đ; tiền xe ô tô chở bị hại Hoàng từ Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh về Bệnh viện II Lâm Đồng là 3.200.000đ; tiền xe thuê Taxi chở từ Bệnh viện II Lâm Đồng về nhà tại huyện Di Linh, Lâm Đồng là 500.000đ; Tiền thuê xe ô tô chở Hoàng từ nhà tại huyện Di Linh, Lâm Đồng đi Bệnh viện Quân Y 175 khám là 3.200.000đ; tiền thuê xe ô tô chở Hoàng từ Bệnh viện Quân Y 175 về nhà tại huyện Di Linh, Lâm Đồng khi khám xong là 3.200.000đ; tiền thuê xe ô tô ngày 09/12/2020 đi từ nhà tại huyện Di Linh, Lâm Đồng đến Bệnh viện Quân Y 175 là 3.200.000đ; tiền xe chở từ Bệnh viện Quân Y 175 về nhà tại huyện Di Linh, Lâm Đồng khi ghép sọ xong là 3.200.000đ, tổng các khoản chi phí tiền xe đi lại là: 23.200.000đ.

+ Chi phí tiền thuốc có hóa đơn điều trị nộp trong giai đoạn điều tra là: 23.194.214 đ.

+ Tiền tái khám, chụp phim ở tay, tiền mua thuốc bổ là 5.000.000đ.

+ Tiền y chứng: 290.000đ.

+ Tiền hóa đơn thuốc: 1.942.281đ.

+ Tiền lưới vá sọ: 5.000.000đ.

+ Tiền thuốc và chi phí ghép sọ: 49.000.446đ. (trong đó: 8.336.365đ tiền viện phí + 297.108đ tiền thuốc + 6.650.544đ tiền gia đình thực đóng theo bảng chi phí khám chữa nội trú; số tiền còn lại do bảo hiểm chi trả).

+ Tiền chụp CT đầu 1.200.000đ và tiền lấy thuốc 207.000đ.

+ Tiền bồi thường thương tật theo bản liệt kê chi phí yêu cầu là 120.000.000đ nhưng tại phiên tòa bị hại yêu cầu bồi thường 200.000.000đ;

+ Tiền công bốn người nhà đưa Hoàng đi cấp cứu ngày 25/3/2020 là 400.000đ/người/ngày = 1.600.000đ.

+ Tiền công người chăm sóc từ ngày 26/3/2020 đến ngày 06/4/2020 của 2 người chăm sóc trong 10 ngày tại Bệnh viện II Lâm Đồng 400.000đ x 2 người x 10 ngày = 8.000.000đ.

+ Tiền công chăm sóc từ ngày 07/4/2020 đến ngày 14/4/2020 là 08 ngày chăm sóc ở nhà của một người làm đầu bếp (ông Phát làm nghề đầu bếp thu nhập 800.000đ/ ngày) 800.000đ x 8 ngày = 6.400.000đ.

+ Tiền công chăm sóc từ ngày 15/4/2020 đến ngày 20/4/2020 là 05 ngày của 02 người chăm sóc 400.000đ x 2 người x 05 ngày = 4.000.000đ.

+ Tiền công chăm sóc 02 người từ ngày 20/4/2020 đến ngày 04/5/2020 là 14 ngày với tiền công 400.000đ/ người/ ngày = 11.200.000đ.

+ Tiền công người chăm sóc của 02 người từ ngày 09/12/2020 đến ngày 21/12/2020 là 13 ngày với tiền công 400.000đ/ người/ ngày = 10.400.000đ.

+ Tiền công chăm sóc của 01 người trong 02 ngày đi khám ghép sọ tại Bệnh viện Quân Y 175, $400.000\text{đ} \times 2 \text{ ngày} = 800.000\text{đ}$.

+ Tiền công chăm sóc 02 ngày từ ngày 15/4/2020 đến ngày 17/4/2020 tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh của anh trai bị hại là ông Dũng làm nghề lái máy cày thu nhập $1.000.000\text{đ}/\text{ngày} = 2.000.000\text{đ}$.

+ Tiền công chăm sóc 30 ngày sau khi nằm viện về nhà của 01 người với tiền công $400.000\text{đ}/\text{người}/\text{ngày} = 12.000.000\text{đ}$.

+ Tiền công không lao động được của bị hại Hoàng bị mất trong thời gian điều trị bệnh từ 25/3/2020 đến 25/3/2021 là 12 tháng \times tiền công $400.000\text{đ}/\text{ngày}$, tổng yêu cầu số tiền công không lao động được là $144.000.000\text{đ}$;

+ Tiền mua đồ dùng cá nhân gồm: Quần áo, chăn, gối, bình thủy tinh phục vụ cho Hoàng nằm viện lần 1 là $1.000.000\text{đ}$; tiền mua đồ dùng cá nhân gồm: Quần áo, chăn, gối, bình thủy tinh phục vụ cho Hoàng nằm viện lần 2 là $2.000.000\text{đ}$; tiền mua đồ dùng cá nhân gồm: Quần áo, chăn, gối, bình thủy tinh phục vụ cho Hoàng nằm viện lần 3 là $2.000.000\text{đ}$.

+ Tiền bồi thường điện thoại bị hư hỏng là $7.000.000\text{đ}$.

+ Trong bản liệt kê chi phí bị hại có ghi yêu cầu tiền công cho 4 người nhà ra công an lấy lời khai là $2.000.000\text{đ}$; tiền tổn thất về tinh thần và vật chất là $100.000.000\text{đ}$ nhưng tại phiên tòa bị hại và đại diện của bị hại rút yêu cầu đối với hai khoản bồi thường này.

Tổng số tiền người bị hại và đại diện người bị hại yêu cầu bồi thường tại phiên tòa là $521.433.941\text{đ}$. Ngoài ra không yêu cầu bồi thường khoản nào khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số 03/CTr-VKS ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố Nguyễn Thị H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đoàn Văn H $230.757.512$ đồng, trừ số tiền $150.000.000\text{đ}$ bị cáo đã bồi

thường cho bị hại, buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 80.757.512 (tám mươi triệu bảy trăm năm bảy nghìn năm trăm mười hai đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 22/4/2021 bị cáo Hạnh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 22/4/2021 bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng trách nhiệm dân sự.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, tăng mức bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 25/3/2020, tại chòi làm vườn của ông Lê Văn D tại xã Gia Bắc, huyện Di Linh. Do bức tức vì Đoàn Văn H say rượu cắn vào tay con trai của mình và có hành vi chửi bới, thách thức và làm võ chén, ly đang ăn cơm nên bị cáo Nguyễn Thị H lấy 01 cây gậy gỗ nhặt được ở bên hông nhà đánh trúng vào vùng đầu của Đoàn Văn H gây thương tích, bị máu tụ ngoài màng cứng thái dương với tỷ lệ thương tật 34%.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại gửi trong thời hạn và đúng quy định nên được xem xét.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo biết rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác nhưng bị cáo bức tức vì bị hại anh Hoàng say rượu có hành vi cắn vào tay của con bị cáo, sau đó trong quá trình ăn uống bị hại tiếp tục có hành

chửi bới, thách thức gia đình bị cáo và đập vỡ chén, bát đang ăn cơm nên bị cáo đã có hành vi dùng gây đánh vào đầu của bị hại anh Hoàng gây thương tật 34%.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả, nguyên nhân xảy ra vụ án do lỗi của người bị hại, dẫn đến bị cáo bị kích động về tinh thần, bị cáo có ông nội có thành tích cống hiến được Nhà nước tặng thưởng huân chương nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt; cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nguyên nhân để xảy ra vụ án là do lỗi của bị hại, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức án như trên là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới; bị hại giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt nhưng cũng không xuất trình chứng cứ mới, xét thấy mức án cấp sơ thẩm đã xử là phù hợp. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường theo bảng liệt kê chi phí ngày 15/4/2021 (BL 329) với tổng số tiền là 543.509.000đ. Tuy nhiên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã tính toán các khoản chi phí phù hợp cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, thu nhập bị mất của bị hại, tiền tổn thất tinh thần, tiền công của người chăm sóc và chiếc điện thoại bị hư hỏng với tổng số tiền là 230.757.512 đồng, trừ số tiền 150.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, còn lại buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 80.757.512 đồng là phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị hại về yêu cầu tăng mức bồi thường.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H, kháng cáo của bị hại Đoàn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H

48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đoàn Văn H 230.757.512 đồng, trừ số tiền 150.000.000đ bị cáo đã bồi thường cho bị hại, buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh Đoàn Văn H số tiền 80.757.512 đồng (tám mươi triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm mười hai đồng).

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành chưa thanh toán hết số tiền trên thì còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán”.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Di Linh (02);
- VKSND huyện Di Linh (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Di Linh (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện Di Linh (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01); bị hại (01)
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

